

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH

Bản án số: 46/2024/HNGĐ-ST
Ngày 20 - 9 - 2024
V/v hôn nhân gia đình

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thu Hà và bà Nguyễn Thị Thơ.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 122/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2024 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Vũ Linh C, sinh năm 2001

Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Bị đơn:** Anh Tạ Hải L, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Hiện đang chấp hành án tại đội 11, phân trại số 2 trại giam X, huyện T, thành phố Hải Phòng. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai tiếp theo chị Vũ Linh C trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Tạ Hải L tự nguyện tìm hiểu và đã chung sống với nhau như vợ chồng từ tháng 8 năm 2017, tuy nhiên thời gian đó chị chưa đủ tuổi nên không thể đăng ký kết hôn đến ngày 17/12/2019 thì anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình. Trong quá trình sinh sống anh chị chỉ chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do tính

tình không hợp. Tuy cả hai đã cố gắng thay đổi để hòa hợp hơn cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Đến tháng 11 năm 2021 anh L bị xử phạt về tội Gây rối trật tự công cộng thời gian 3 năm tù. Sau khi anh L chấp hành án chị vẫn đến thăm nom. Đến đầu năm 2024 anh L tiếp tục bị xét xử về tội Cố ý gây thương tích với thời gian 7 tháng tù. Sau khi anh L bị xét xử lần 2 chị xét thấy cuộc sống vợ chồng không còn tương lai, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích không đạt được nên chị xin ly hôn anh Tạ Hải L.

Về con chung: Do anh chị đã có quan hệ vợ chồng từ tháng 8 năm 2017 nên anh chị đã có con chung là Tạ Bảo K sinh ngày 27/3/2018, năm 2019 sau khi đủ điều kiện đăng ký kết hôn chị và anh L đều xác định cháu K là con chung của anh chị và đã làm giấy khai sinh cho con chung. Nay chị xác định chị và anh L có hai con chung là Tạ Bảo K, sinh ngày 27/3/2018 và Tạ Bảo H, sinh ngày 24/4/2020. Hiện hai con chung do chị nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị đề nghị Tòa án giao cho chị trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị không yêu cầu anh Tạ Hải L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án chia tài sản khi ly hôn.

** Tại bản tự khai ngày 17/7/2024 và đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn anh Tạ Hải L trình bày:*

Về quá trình tìm hiểu kết hôn, chung sống, con chung và tài sản chung như chị C trình bày là đúng. Anh xác định vợ chồng chung sống phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp. Nay chị C xin ly hôn anh, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Sau khi ly hôn anh có nguyện vọng giao cho chị C nuôi dưỡng cả hai con chung là Tạ Bảo K, sinh ngày 27/3/2018 và Tạ Bảo H, sinh ngày 24/4/2020. Không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, anh L không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy phát biểu quan điểm tại phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật: áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 238, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Xử cho chị Vũ Linh C ly hôn anh Tạ Hải L; về quan hệ con chung: Giao cho chị Vũ Linh C trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung; về tài sản chung, nợ chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và các bên được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Chị Vũ Linh C và anh Tạ Hải L đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Linh C và anh Tạ Hải L tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 17/12/2019, đăng ký kết hôn tại UBND xã T. Tại thời điểm kết hôn, hai bên đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị chung sống cùng nhau đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp và anh L nhiều lần vi phạm pháp luật phải chấp hành án phạt tù từ năm 2021 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị C giữ nguyên quan điểm xin ly hôn, anh L đồng ý ly hôn. Từ những căn cứ trên, HĐXX thấy rằng tình trạng hôn nhân của chị C và anh L đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị C được ly hôn anh L là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Chị C và anh L có hai con chung Tạ Bảo K, sinh ngày 27/3/2018 và Tạ Bảo H, sinh ngày 24/4/2020. Xét thấy hiện nay anh L đang phải chấp hành án phạt tù, không có đủ điều kiện nuôi con chung nên cần giao cả hai con chung cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định của Luật hôn nhân gia đình. Khi nào anh L có đủ điều kiện nuôi con chung thì có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung, các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết, khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[4] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị C và anh L không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết. Khi nào các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án chị C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị C và anh L có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 227, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Vũ Linh C ly hôn anh Tạ Hải L.

2. *Về con chung*: Giao cho chị Vũ Linh C trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Tạ Bảo K, sinh ngày 27/3/2018 và Tạ Bảo H, sinh ngày 24/4/2020. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị C. Anh L có quyền thăm nom chăm sóc con chung. Anh L, chị C có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Vũ Linh C phải chịu 300.000 đồng. Đối trừ số tiền 300.000 đồng chị C đã nộp tạm ứng áp phí theo biên lai thu số 0004218 ngày 19 tháng 7 năm 2024 sang tiền án phí, chị C đã thi hành xong.

5. *Về quyền kháng cáo*: Chị Vũ Linh C và anh Tạ Hải L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện Thái Thụy.
- VKSND tỉnh Thái Bình.
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy.
- UBND xã Thụy Hải.
- TAND tỉnh Thái Bình.
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

